

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng 10 năm 2025

(DỰ THẢO)

BÁO CÁO

**Tổng kết việc thi hành Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm
2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025, Sở Tài chính đã tiến hành tổng kết việc thi hành Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. Bối cảnh thực hiện tổng kết

Thực hiện Luật Thuế tài nguyên ngày 25/11/2009, Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên, Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật Thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế; Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên; Thông tư số 174/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016 về sửa đổi bổ sung điểm a, khoản 4 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên; Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ Tài chính Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau và Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên; ngày 31/12/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban

nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tại điểm 5.3 khoản 5 Điều 6 và điểm a, khoản 1, Điều 13 Thông tư số 152/2015/TT-BTC (được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 2, Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ Tài chính) quy định:

“Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên

2. Sửa đổi khoản 5.3 Điều 6 như sau:

“Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên chậm nhất là ngày 31 tháng 12 hàng năm để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm tiếp theo liền kề.

Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính thuế tài nguyên, Sở Tài chính cung cấp thông tin và gửi văn bản về Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) để cập nhật cơ sở dữ liệu giá tính thuế tài nguyên.”

3. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 13 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng tại địa phương; Thường xuyên rà soát, điều chỉnh phù hợp với biến động của thị trường”

Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025, đơn vị hành chính gồm 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh hợp nhất, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lai Châu (theo đó một số cơ quan đơn vị hợp nhất thành cơ quan sau: Hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường); Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế; theo đó Cục Thống kê tỉnh hiện nay là Thống kê tỉnh Lai Châu, Cục Thuế tỉnh hiện nay là Thuế tỉnh Lai Châu;

Thực hiện Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; Công văn số 5934/UBND-TH ngày 03/10/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao chuẩn bị nội dung Phiên họp UBND tỉnh tháng 10 và dự kiến nội dung trình Phiên họp tháng 11 năm 2025, trong đó có nội dung Bảng giá tính thuế tài nguyên.

Từ cơ sở nêu trên, Sở Tài chính dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu trên cơ sở kế thừa Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu được UBND tỉnh công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh Lai Châu và các phương tiện truyền thông địa phương. Các Sở, ban, ngành, tỉnh, các cơ quan có liên quan và các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên đã bám sát nội dung quy định tại Quyết định để tiến hành thực hiện theo quy định.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

a) Kết quả đạt được

Thực hiện Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Việc ban hành bảng giá thống nhất giúp cơ quan thuế xác định nghĩa vụ thuế nhanh, giảm tình trạng khai báo thấp giá. Doanh nghiệp khai thác thực hiện kê khai, nộp thuế đầy đủ, giảm nợ đọng thuế. Tăng cường phối hợp liên ngành: Các cơ quan tài chính, thuế, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp tốt hơn trong kiểm tra, xác định sản lượng và giá tính thuế. Hiện trên địa bàn tỉnh có 27 doanh nghiệp có giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực. Về số thu thuế giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh các năm 2023, năm 2024 và đến tháng 9 năm 2025 đạt được như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Khoáng sản kim loại	0	0	0
2	Khoáng sản không kim loại	21.351	20.247	11.405
3	Nước thiên nhiên khác	112	135	99
4	Tài nguyên khác (Sản phẩm của rừng tự nhiên)	27	28	23
	Tổng cộng	21.490	20.410	11.527

b) Ưu điểm: Quyết định là cơ sở pháp lý cho Sở, ban, ngành, tỉnh, các cơ quan có liên quan và các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên thực hiện. Bảng giá phải phản ánh đúng điều kiện khai thác, chi phí, thị trường của từng loại tài nguyên ở từng địa bàn (khai thác cát, đất san lấp, quặng kim loại, khoáng phi kim...), tránh áp dụng chung chung không phù hợp; đảm bảo sự minh bạch, công khai cho người nộp thuế: bảng giá và cách tính rõ ràng, tránh áp mức giá cứng, không phù hợp thực tiễn. Nhìn chung, bảng giá ban hành phù hợp với giá thị trường bình quân tại thời điểm đầu năm 2025, tạo thuận lợi cho việc tính thuế, tránh thất thu ngân sách.

c) Bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật: Không có.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Còn một số doanh nghiệp vẫn chưa xác định được Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên của tổ chức, cá nhân khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 6 Luật Thuế tài nguyên năm 2009 và giá bán sản phẩm tài nguyên đã qua chế biến (là sản phẩm công nghiệp) do đó vẫn còn nhầm lẫn trong quá trình xác định giá tính thuế tài nguyên để nộp thuế.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Trên cơ sở ý kiến của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Thuế tỉnh Lai Châu và Công ty Cổ phần ĐT&XD Lai Châu; Theo số liệu của Sở Xây dựng tại các Công bố: số 810/QĐ-SXD ngày 15/4/2025 về công bố thông tin giá các loại vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu quý I năm 2025; số 2135/QĐ-SXD ngày 14/7/2025 về công bố thông tin giá các loại vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu quý II năm 2025; số 506/QĐ-SXD ngày 14/10/2025 về công bố chỉ số giá xây dựng các tháng 7, 8, 9 và quý III năm 2025; số 3567/CB-SXD ngày 14/10/2025 về công bố thông tin giá các loại vật liệu xây dựng quý III năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; báo cáo giá thị trường về danh mục vật liệu xây dựng của Sở Xây dựng trong 9 tháng năm 2025 giá vật liệu xây dựng thông thường (các loại đá, cát, sỏi, đất san lấp...) trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, chỉ có một số khu vực biến động nhẹ do chi phí vận chuyển và nhiên liệu tăng, mức giá tính thuế tài nguyên theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu cơ bản phù hợp với giá thị trường và tình hình thực tế hiện nay.

Mức biến động Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 so với Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu:

- Đối với Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản kim loại;

Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với sản phẩm từ rừng tự nhiên; Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nước thiên nhiên; Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên khác giữ nguyên như Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu.

- Đối với Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản không kim loại cơ bản giữ nguyên như Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, theo ý kiến của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty Cổ phần ĐT&XD Lai Châu có mã nhóm II7. Đất làm gạch, ngói, trong bảng tính thuế tài nguyên chia làm 02 nhóm: Nhóm II701: Đất đồi, đất bùn làm gạch: 100.000 đ/m³, Nhóm II702: sét làm gạch, ngói: 120.000 đ/m³

Lý do: Hiện nay công nghệ sản xuất gạch nung đã áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, có thể sử dụng các loại đất như: đất đồi; đất bùn thu hồi từ nạo vét lòng hồ, luồng lạch, sông suối; sét để sản xuất ra gạch nung. Do đặc điểm hình thành, tính chất, tính phổ biến của đất, sét (đất đồi, đất bùn phổ biến và hạt thô; sét trải qua quá trình chọn lọc tự nhiên, thành phần hạt mịn hơn đất đồi, đất bùn, làm ra sản phẩm gạch ít bị nứt nẻ). Do đó, việc phân nhóm, loại tài nguyên có mã nhóm II7. Đất làm gạch (sét làm gạch, ngói) trong bảng giá tính thuế tài nguyên thành 2 nhóm (*Nhóm II701: Đất đồi, đất bùn làm gạch; Nhóm II702: Sét làm gạch, ngói*) là cần thiết, để làm cơ sở thu thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025, đơn vị hành chính gồm 02 cấp (*cấp tỉnh và cấp xã*) không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh hợp nhất, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; căn cứ nội dung quy định Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên chậm nhất là ngày 31 tháng 12 hàng năm để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm tiếp theo liền kề. Căn cứ tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh; Sở Tài chính đề xuất xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Lưu: VT, GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương

Phụ lục
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /10/2025 của Sở Tài chính)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu	- Tại khoản 2, Mục III Nghị quyết số 66-NQ/CP ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới “<i>Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn</i>”. - Nghị quyết số 01/NQ- HĐND ngày 20/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hợp nhất, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lai Châu - Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu.	Dự thảo Quyết định đã thể chế đầy đủ các quy định	Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu	- Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009; Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế; - Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế; - Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;	Đảm bảo hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất	UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

	- Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên; - Thông tư số 174/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 hướng dẫn về thuế tài nguyên. - Thông tư số 12/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn về thuế tài nguyên; - Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; - Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; - Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài		
--	--	--	--

	nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau và Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên.		
--	--	--	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ